**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**

**TUẦN 25 MÔN: Tiếng Việt + Toán + HĐTN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Môn** | **Tên bài học** | **Tiết học/Thời lượng** | **ND bổ sung, điều chỉnh** | **Ghi chú** |
| **TV** | Đọc: Tiếng chổi tre | 2 tiết |  |  |
| **TV** | Viết: Chữ hoa X | 1 tiết |  |  |
| **TV** | Nói và nghe: Kể chuyện Hạt giống nhỏ  | 1tiết |  |  |
| **TV** | Đọc: Cỏ non cười rồi  | 2 tiết |  |  |
| **TV** | Viết: Nghe -viết: Cỏ non cười rồi  Phân biệt: ng/ngh, tr/ch, êt/êch | 1 tiết |  |  |
| **TV** | Luyện từ và câu:Mở rộng vốn từ bảo vệ môi trường. Dấu phẩy | 1 tiết |  |  |
| **TV** | Luyện viết đoạn: Viết lời xin lỗi  | 1 tiết |  |  |
| **TV** | Đọc mở rộng | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Luyện tập | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Số có ba chữ số | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Luyện tập | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Luyện tập | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị | 1. tiết
 |  |  |
| **HĐTN** | Những người bạn hàng xóm | 3 tiết |  |  |
| **TV** | Ôn tập | 1 tiết |  |  |
| **Toán** | Luyện tập | 1 Tiết |  |  |

**LỊCH BÁO GIẢNG TUẦN 25:** *Từ ngày 6/3 - 10/3/2023*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ** | **Buổi** | **Tiết** | **Môn** | **Tên bài dạy** |
| ***Hai***6/3 | ***Sáng*** | 1 | HĐTN | Chào cờ : Những người bạn hàng xóm |
| 2 | Toán | Luyện tập |
| 3 | Tiếng Việt | Bài 13: Tiếng chổi tre (Tiết 1) |
| 4 | Tiếng việt | Bài 13: Tiếng chổi tre (Tiết 2) |
| ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| **Ba**7/3 | ***Sáng*** | 1 | Toán | Số có ba chữ số |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 13: Tiếng chổi tre (Tiết 3) |
| 3 | Tiếng Việt | Bài 13: Tiếng chổi tre (Tiết 4) |
| 4 | HĐTN | CĐ : Những người bạn hàng xóm |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Tư***8/3 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Bài 14: Cỏ non cười rồi (Tiết 1) |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 14: Cỏ non cười rồi (Tiết 2) |
| 3 | Toán | Luyện tập |
| 4 | Luyện TV | Ôn tập |
| ***Năm***9/3 | ***Sáng*** | 1 | Tiếng Việt | Bài 14: Cỏ non cười rồi (Tiết 3) |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 14: Cỏ non cười rồi (Tiết 4) |
| 3 | Toán | Luyện tập |
| 4 | Tiếng Việt | Bài 14: Cỏ non cười rồi (Tiết 5) |
|  | ***Chiều*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| ***Sáu***10/3 | ***Sáng*** | 1 |  |  |
| 2 |  |  |
| 3 |  |  |
| 4 |  |  |
| ***Chiều*** | 1 | Toán | Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị |
| 2 | Tiếng Việt | Bài 14: Cỏ non cười rồi (Tiết 6) |
| 3 | HĐTN | SHL: Những người bạn hàng xóm |

*Thứ hai, ngày 6/3/2023*

**Toán**

**TIẾT 121: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết các so sánh các số tròn tram, tròn chục.

- Biết sắp xếp các số tròn trăm, tròn chục theo thứ tự từ bé đến lớn và ngược lại; tìm số bé nhất hoặc lớn nhất trong 4 số

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK; Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****2. Luyện tập thực hành: 25ph***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS thực hiện lần lượt các YC:So sánh 700 < 900 rồi chọn ĐSo sánh 890 > 880 rồi chọn ĐSo sánh 190 = 190 rồi chọn ĐSo sánh 520 = 250 rồi chọn SSo sánh 270 < 720 rồi chọn ĐSo sánh 460 > 640 rồi chọn S- GV nêu: => Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào? - Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ bé đến lớn- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn HS cách sắp xếp từ lớn đến bé- GV cho HS làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?**a)** Để tìm được số lớn nhất trong toa tàu ta phải làm như thế nào?- GV nhận xét, khen ngợi HS.b) - Muốn sắp xếp được toa tàu từ bé đến lớn ta phải làm gi?- Ta đổi chỗ như thế nào?- GV nhận xét, khen ngợi HS*Bài5:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?-GV yêu cầu HS quan sát hình vẽ tìm ra hai cân thăng bằng tìm ra bạn gấu cân nặng bao nhiêu?+ Từ hình thứ nhất ta có gấu xám nhẹ hơn gấu xám+ Từ hình thứ hai ta có gấu xám nhẹ hơn gấu nâu=> Cân nặng của các bạn là: Gấu xám, gấu trắng, gấu nâu- Lần lượt cân nặng của các bạn là: 400kg, 480kg- GV nhận xét, tuyên dương**3\* Củng cố, dặn dò: 5ph**- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- 1-2 HS trả lời.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện chia sẻ.- 1-2 HS trả lời.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS trả lời- HS làm bài cá nhân.- Đỏi chỗ thứ tự của các toa tàu- Đổi toa tàu 130 và 730- HS lắng nghe.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- Hs lắng nghe và tìm cách làm. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**TUẦN 25**

**Tiếng Việt**

**BÀI 13: TIẾNG CHỔI TRE ( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng, rõ ràng các tiếng trong bài thơ Tiếng chổi tre, biết ngắt, nghỉ đúng nhịp thơ trong bài.

- Hiểu nội dung bài: Nhận biết được thời gian, địa điểm miêu tả trong bài thơ, hiểu được công việc thầm lặng, vất vả nhưng đầy ý nghĩa của chị lao công, từ đó có thái độ trân trọng, giữ gìn môi truờng sống xung quanh mình.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực về thơ: nhận biết được công việc giữa sự lặng lẽ, âm thầm của chị lao công trong bài thơ.

- Khơi dậy các em lòng biết ơn đối với những người lao động bình thường, làm đẹp môi trường sống, thức tỉnh ý thức bảo vệ môi truờng: rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****-** Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV hỏi:+ 2 bức tranh miêu tả thời điểm nào trong ngày?+ Vì sao con đuờng trong bức tranh thứ hai lại trở nên sạch sẽ như vậy? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.Khám phá:****\* Hoạt động 1: Đọc văn bản. 30ph**- GV đọc mẫu: giọng đọc tâm tình, tha thiết để diễn tả lòng biết ơn. - HDHS chia đoạn: (3 đoạn)+ Đoạn 1: Từ đầu đến Quét rác…+ Đoạn 2: Những đêm đông đến Quét rác+ Đoạn 3: Còn lại.- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *xao xác, lao công, lặng ngắt, gió rét, sach lề…*- Luyện đọc câu: Tiếng chổi tre/ Xao xác/ Hàng me//, Tiếng chổi tre/ Đêm hè/ Quét rác…//, Chị lao công/ Như sắt/ Như đồng//, Chị lao công/ Đêm đông/ Quét rác…//*-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm hai.**\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.55.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.29.C1: Chị lao công làm việc vào những thời gian nào?C2: Đoạn thơ thứ hai cho biết công việc của chị lao công vất vả như thế nào?C3: Những câu thơ sau nói lên điều gì?C4: Tác giả nhắn nhủ em điều gì qua 3 câu thơ cuối?- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại 7ph**- GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý ngắt gịọng, nhấn giọng .- Gọi HS đọc toàn bài.- Nhận xét, khen ngợi.**\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph***Bài 1: Trong đoạn thơ thứ nhất, từ nào miêu tả âm thanh của tiếng chổi tre?*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55.- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr. 29.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2: Thay tác giả, nói lời cảm ơn đối với chị lao công.*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr. 55.- HDHS đóng vai chị lao công, đóng vai tác giả nói lời cảm ơn chị lao công.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn - Gọi các nhóm lên thực hiện.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**\* Củng cố, dặn dò: 5ph**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- Cả lớp đọc thầm.- HS đọc nối tiếp đoạn.- 2-3 HS luyện đọc.- 2-3 HS đọc.- HS thực hiện theo nhóm hai.- HS lần lượt đọc.- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:C1: Chị lao công làm việc vào đêm hè và đêm đông.C2: Chị lao công phải làm việc vào lúc đêm khuya, không khí lạnh giá, con đuờng vắng lặng.C3: aC4: Qua 3 câu thơ cuối tác giả muốn nhắn nhủ em giữ gìn đường phố sạch đẹp.- 1-2 HS đọc- cả lớp đọc thầm theo.- 1-2 HS đọc.- HS hoạt động nhóm 4, tìm từ miêu tả âm thanh (Xao xác)- nhóm lên bảng trình bày.- 2-3 nhóm chia sẻ.- 1-2 HS đọc.- HS hoạt động nhóm đôi: Tôi rất biết ơn chị vì chị đã làm cho đuờng phố sạch, đẹp.- Đại diện 2-3 nhóm lên trình bày kết quả thảo luận của nhóm.- HS chia sẻ nhóm. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ ba, ngày 7/3/2023*

**Toán**

**TIẾT 122: SỐ CÓ BA CHỮ SỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS đọc và viết được các số có ba chữ số

- Củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****2. Khám phá: 13ph****-** GV lần lượt gắn một số nhóm hình vuông to, hình chữ nhật, hình vuông nhỏ lên bảng.+ Mỗi nhóm có mấy hình?+ Có tất cả bao nhiêu hình?+ Số đó gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?- GV HDHS viết số và đọc số tương ứng- Phân tích cấu tạo của một số có ba chữ số:+ ví dụ: 465- YCHS lấy thêm ví dụ và phân tích cấu tạo của số đó.- Nhận xét, tuyên dương.**3. Luyện tập thực hành: 15ph***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn mẫu: HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu.- GV YCHS lên bảng tìm số tương ứng với cách đọc đã cho.- Làm thế nào em tìm ra được số?- GV hướng dẫn tương tự với các số 472; 247- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* Bài cho những số nào?- Các số này được sắp xếp như thế nào trên tia số?- Số đứng sau hơn số đứng trước bao nhiêu đơn vị?- YCHS nêu số thích hợp với ô có dấu ? đầu tiên.- Em làm thế nào điền được số 108?- GV nhận xét, tuyên dương- Tương tự với phần còn lại và phần b.- Đánh giá, nhận xét bài HS.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?*-* GV HDHS tương tự bài 1.- GV nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 4:*- Gọi HS đọc YC bài- Bài yêu cầu gì?- GV HD mẫu: Để viết, đọc được số thì em cần nắm được cấu tạo số đó.- GV đưa bảng phụ. Gọi HS lên bảng viết số, đọc số.- Số 749 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?- GV cho HS làm tương tự các phần còn lại vào vở- GV nhận xét, tuyên dương.**\* Củng cố, dặn dò: 3ph**- Hôm nay em học bài gì? - Lấy ví dụ về số có ba chữ số và phân tích cấu tạo số đó?- Nhận xét giờ học. | - HS quan sát- HS thực hiện đếm hình.+ HS trả lời, nhận xét.- HS nêu- HS theo dõi**-** 2-3 HS trả lời.+ Số gồm 4 trăm, 6 chục và 5 đơn vị. đọc là: Bốn trăm sáu mươi lăm- HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh.- HS lấy ví dụ và chia sẻ- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe.- 1 HS lên bảng tìm nối.- 1-2 HS trả lời.- HS nêu.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS trả lời: Các số hạng: 105, 106…- HS nêu: từ bé đến lớn (tăng dần).- HS trả lời: 1 đơn vị- HS nêu: 108- HS trả lời- HS thực hiện làm bài cá nhân.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS trả lời- HS nghe.- 2 – 3 HS đọc- 1 – 2 HS trả lời- HS nghe- HS lên bảng- HS viết, đọc- HS trả lời- HS làm cá nhân vào vở- Đổi chéo vở kiểm tra - HS nêu.- HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Luyện toán:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố về cấu tạo số của các số có ba chữ số; các số đứng trước và đứng sau số có ba chữ số.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS phát triển năng lực mô hình hoá toán học.

**-**  Phát triển năng lực tính toán, phẩm chất trung thực trong học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

- HS: SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động:(5P)****2. Hoạt động luyện tập:(30P)****Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm (theo mẫu).**- Gọi HS đọc YC bài.- GV hỏi: + Bài yêu cầu làm gì?+ Hãy nêu cấu tạo của số có 3 chữ số?- GV yêu cầu HS làm bài vào phiếu bài tập, 1 HS làm vào bảng phụ- GV gọi HS nhận xét.- GV nhận xét, chấm phiếu bài tập 1 số em**Bài 2 : Viết số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo mẫu)**a, 392 = .........................................b, 309 = .........................................c, 230 = .........................................- GV gọi HS đọc yêu cầu- GV hỏi: Bài yêu cầu gì?- GV hướng dẫn HS làm bài+ Số 339 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?- GV cho HS làm bài vào vở.- GV gọi HS đọc bài làm của mình- GV nhận xét, chốt đáp án đúng**Bài 3: Viết số thích hợp vào chỗ trống**- Gọi HS đọc yêu cầu BT.- GV hướng dẫn: BT này yêu cầu các em tìm số liền trước hoặc liền sau các số đã cho.+ Số liền trước kém số liền sau mấy đơn vị?+ Số liền sau hơn số liền trước mấy đơn vị?- GV yêu cầu HS làm bài vào vở, 1 HS làm bảng phụ.- Gọi HS trình bày.- Gọi HS nhận xét.- GV thu vở 1 số HS nhận xét.**\*Củng cố, dặn dò:(2P)**- Nhận xét giờ học. | - HS đọc- HS TL: + Viết số vào chỗ chấm+ Cấu tạo của số có 3 chữ số gồm: hàng trăm, hàng chục và hàng đơn vị.- HS làm bàia) Số 178 gồm *1* trăm, *7* chục và *8* đơn vị.b) Số 490 gồm *4* trăm, *9* chục và *0* đơn vị.c) Số 300 gồm *3* trăm, *0* chục và *0* đơn vị.d) Số *207* gồm 2 trăm, 0 chục và 7 đơn vị.e) Số *690* gồm 6 trăm, 9 chục và 0 đơn vị.- HS nhận xét.- HS đọc yêu cầu- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe GV hướng dẫn bài.+ 339 gồm 3 trăm, 3 chục 9 đơn vị. 339 = 300 + 30 + 9- HS làm bài vào vở.- HS đọc bài làm. a) 392 = 300 + 90 + 2b) 309 = 300 + 9c) 230 = 200 + 30- HS lắng nghe.- HS đọc+ Kém 1 đơn vị+ Hơn 1 đơn vị- HS làm bài vào vở- HS trình bàya) Số liền trước của số 499 là số 498b) Số liền sau của số 499 là số 500c) Số 499 là số liền trước của số 500d) Số 499 là số liền sau của số 498- HS nhận xét- Lắng nghe và chữa bài. |

**IV. Điều chỉnh sau tiết học:**

..........................................................................................................................................................................................................................................................................

**Tiếng Việt**

**BÀI 13: TIẾNG CHỔI TRE ( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa X cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dựng: Xuân về, hàng cây bên đuờng thay áo mới.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa X.

- HS: Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**-Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá: 15ph****\* Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**- GV tổ chức cho HS nêu:+ Độ cao, độ rộng chữ hoa X.+ Chữ hoa X gồm mấy nét?- GV chiếu video HD quy trình viết chữ hoa X.- GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.- YC HS viết bảng con.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**- Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.- GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:+ Viết chữ hoa X đầu câu.+ Cách nối từ X sang u, a, n.+ Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.**3. Thực hành luyện viết. 12ph****-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa X và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhẫn xét, đánh giá bài HS.**\* Củng cố, dặn dò: 3ph**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- 2-3 HS chia sẻ.- HS quan sát.- HS quan sát, lắng nghe.- HS luyện viết bảng con.- 3-4 HS đọc.- HS quan sát, lắng nghe.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 13: TIẾNG CHỔI TRE ( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa nhờ đâu hạt giống nhỏ trở thành một cây cao, to, khoẻ mạnh.

- Hiểu đuợc tác dụng của cây cối với đời sống con người.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giáo tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph**-Cho HS quan sát tranh: Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2.Khám phá: 20ph****\* Hoạt động 1: Kể về “Hạt giống nhỏ”**- GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:+ Hạt giống nhỏ trở thành cây như thế nào?+ Cây mong muốn quả đồi như thế nào? + Những hạt cây nẩy mầm nhờ đâu?+ Tranh vẽ quả đồi thay đổi như thế nào? - Theo em, các tranh muốn nói làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh?- Tổ chức cho HS kể về Hạt giống nhỏ, lưu ý tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, động viên HS.**\* Hoạt động 2: Qua câu chuyện để biết làm thế nào quả đồi có thêm nhiều cây xanh.** - YC HS nhớ lại sự việc thể hiện trong mỗi tranh, hiểu tác dụng của cây cối đối với cuộc sống con người.- Gọi HS chia sẻ trước lớp; GV sửa cách diễn đạt cho HS.- Nhận xét, khen ngợi HS.**3.** **Vận dụng: 5ph****-** HDHS viết 2-3 câu về hạt giống nhỏ: có thể viết một hoạt động em thích nhất, một nơi em từng đến, cảm xúc, suy nghĩ của em, hiểu được tác dụng của cây cối với đời sống con người…- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV, tr.30.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Củng cố, dặn dò: 5ph**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **-** 1-2 HS chia sẻ.- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận theo cặp, sau đó chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe.- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.- HS lắng nghe, nhận xét.- HS lắng nghe.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ tư, ngày 8/3/2023*

**Tiếng Việt**

**BÀI 14: CỎ NON CƯỜI RỒI( Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng các các từ khó, đọc rõ văn bản Cỏ non cười rồi với tốc độ đọc phù hợp; biết cách đọc lời nói, lời đối thoại của các nhân vật trong bài, biết ngắt, nghỉ hơi sau mỗi đoạn.

- Trả lời được các câu hỏi của bài.

- Hiểu nội dung bài: Hiểu và nắm được vì sao cỏ non lại khóc, chim én đã làm gì để giúp cỏ non. Thông qua đó thấy được ý thức trách nhiệm bảo vệ môi trường của chim én.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ bảo vệ môi trường; biết sử dụng dấu phẩy trong câu.

- Biết viết lời xin lỗi.

- Tìm đọc sách, báo viết các hoạt động về giữ gìn môi trường xanh, sạch, đẹp ở nhà trường

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****-** Em nhìn thấy mấy tấm biển báo trong bức tranh?- Nội dung của từng tấm biển báo là gì? - Từng tấm biển báo nhắc nhở mọi người điều gì? - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Khám phá:****\* Hoạt động 1: Đọc văn bản.30ph**- GV đọc mẫu: giọng đọc lưu luyến, tình cảm.- GV mời 3 HS đọc nối tiếp bài đọc: HS1 Từ đầu đến ấm áp; HS2 đọc tiếp theo đến giúp em; HS 3 đọc phần còn lại.- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *Thút thít, sửa soan, suốt đêm, giẫm lên, nhoẻn miệng.* *-* Luyện đọc VB Cỏ non cười rồi: GV gọi HS đọc nối tiếp từng đoạn. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.- GV Nhận xét, tuyên duơng.**\* Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi. 15ph**- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.58.C1: Nói tiếp câu tả cảnh mùa xuân trong công viên.C2: Vì sao cỏ non lại khóc?C3: Thương cỏ non, chim én đã làm gì?C4: Thay lời chim én, nói lời nhắn nhủ tới các bạn nhỏ.- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 tromg VBTTV/tr.31.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.- GV Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 3: Luyện đọc lại. 7ph**- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc diễn cảm.- Nhận xét, khen ngợi.**\* Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc. 8ph***Bài 1: Tìm từ ngữ cho biết tâm trạng, cảm xúc của cỏ non.*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.58.- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.31.- Tuyên dương, nhận xét.*Bài 2: Đặt một câu với từ ngữ tìm được.*- Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.58.- HDHS đặt câu với từ vừa tìm được.- GV sửa cho HS cách diễn đạt.- YCHS viết câu vào bài 2, VBTTV/tr.31.- Nhận xét chung, tuyên dương HS.**\* Củng cố, dặn dò: 5ph**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - 2-3 HS chia sẻ. - 1-2 HS chia sẻ- 1-2 HS Chia sẻ: (Nhắc nhở mọi người ý thức bảo vệ môi trường.)- Cả lớp đọc thầm.- 3 HS đọc nối tiếp.- HS đọc nối tiếp trong nhóm.- HS luyện đọc từ theo cặp, nhóm bốn.- 3 HS đọc nối tiếp- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:C1: Cỏ bừng tỉnh giấc sau giấc ngủ đông; Đàn én từ ph Nam trở về; Trẻ em chơi đùa dưới ánh mặt trời ấm áp.C2: Cỏ non khóc vì các bạn nhỏ giẫm lên.C3: Chim én đã gọi thêm nhiều bạn ra sức đi tìm cỏ khô tết thành dòng chữ “ Không giẫm lên cỏ” và đặt cạnh bãi cỏ để bảo vệ cỏ non. C4: HS cỏ thể có các đáp án khác nhau.- HS thực hiện.- Các cặp nhóm báo cáo kết quả.- 2-3 HS đọc, cả lớp đọc thầm theo.- HS đọc.- HS nêu.- HS thực hiện.- HS chia sẻ.- HS thực hiện.- HS trả lời |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**TIẾT 123: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.

- Củng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài;

- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****2. Luyện tập thực hành: 25ph***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS quan sát tranh sgk/tr.51- GV hướng dẫn mẫu: Số cần tìm ở chiếc vợt được cấu tạo từ các thành phần ghi ở các hũ mật. HS dựa vào cấu tạo số để viết đúng số theo yêu cầu.- GV YCHS lên bảng viết số tương ứng với cấu tạo số đã cho.- Làm thế nào em viết được số?+ Số 752 gồm mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị?- GV YCHS thực hiện tương tự với các phần c, d- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV hướng dẫn mẫu: Mỗi con ong được nối với tổ ghi cách đọc số ở bóng nói của con ong đó. HS dựa vào cách đọc để tìm đúng số theo yêu cầu.- GV YCHS nối số tương ứng với cách đọc đã cho.- Làm thế nào em tìm ra được số?- GV hướng dẫn tương tự với các phần còn lại.- YCHS nêu cấu tạo của các số.- Nhận xét, tuyên dương.*Bài 3:*- GV HDHS quan sát sgk/tr.52- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS đọc các số lần lượt trên thanh gỗ.- GV HD: dựa vào cách đọc mỗi số trên thanh gỗ, liên hệ với cách đọc được ghi trên thùng sơn tương ứng để xác định màu sơn của mỗi thanh gỗ.- YCHS thực hiện tô màu từng thanh gỗ bằng bút chì màu theo đúng màu sơn.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Cho HS đổi chéo vở nhận xét.- GV nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 4:* - Gọi HS đọc YC bài+ Số liền trước là số như thế nào?+ Số liền sau là số như thế nào?- YCHS làm bài cá nhân vào vở.- Gọi HS chữa bài+ Số 1000 có mấy chữ số?+ So sánh số 1000 và số 999?- GV nhận xét, tuyên dương HS**\* Củng cố, dặn dò: 5ph**- Lấy ví dụ 1 số có ba chữ số. Nêu cấu tạo của số đó. Nêu số liền trước, liền sau của số đó?- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát- HS lắng nghe- HS lên bảng viết: 752- HS trả lời- HS nêu- HS thực hiện lần lượt các YC.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS quan sát sgk/tr.52- HS thực hiện- HS nêu- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.- HS nêu.- HS quan sát- HS nêu- HS đọc- HS nghe- HS thực hiện làm bài cá nhân- Đổi chéo vở kiểm tra nhận xét.- 2-3 HS đọc yêu cầu- HS nêu- HS làm vở- HS nối tiếp nêu- HS trả lời- HS nêu- HS chia sẻ.  |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Luyện Tiếng Việt:**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Củng cố và mở rộng kiến thức cho học sinh về phân biệt uc/ut; dấu chấm, dấu phẩy.

- Viết được lời xin lỗi trong các tình huống

- Rèn kĩ năng luyện tập, thực hành, làm tốt các bài tập củng cố và mở rộng

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: (5p)**- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.**2. Luyện tập (27p)****\* Hoạt động 1: Luyện tập****Bài 1.** Đoạn văn sau chưa có dấu câu. Em hãy viết lại đoạn văn sau khi đã thêm dấu câu thích hợp?  Bác Hồ sống rất giản dị bữa cơm của Bác đạm bạc như bữa cơm của mọi người dân Bác thích hoa huệ loài hoa trắng tinh khiết nhà Bác ở là một ngôi nhà sàn khuất trong vườn Phủ Chủ Tịch đường vào nhà trồng hai hàng râm bụt sau giờ làm việc Bác thường tự tay chăm sóc cây cho cá ăn.- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV cho HS thảo luận nhóm và trình bày.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**Bài 2.** Chọn từ trong ngoặc để điền vào chỗ trống :a) ........ nhát cây …..... b) lá ........ rè ........ hậuc) chim …..... lũ ........ d) ........ bóng ........ mừng(*rụt, trút, phúc, chúc, lụt, nhút, cút, sút*)- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm vào vở- Nhận xét, đánh giá bài HS**Bài 3:** Viết lời xin lỗi trong tình huống: Trong giờ ra chơi em chạy nhanh vô tình làm bạn bị ngã- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?+ Em chạy nhanh làm bạn bị ngã- YC HS thực hành viết vào vở ô li- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.**-**Gợi ýlời xin lỗi :*Mình xin lỗi bạn, lần sau mình sẽ cẩn thận hơn!*- Nhận xét, chữa cách diễn đạt**\* Hoạt động 2:** Viết đoạn văn 3-5 về lời xin lỗi của em  - GV chữa bài, nhận xét.**\* Củng cố, dặn dò: (3p)**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | **Đáp án:** Bác Hồ sống rất giản d. Bữa cơm của Bác đạm bạc như bữa cơm của mọi người dân. Bác thích hoa huệ, loài hoa trắng tinh khiết. Nhà Bác ở là một ngôi nhà sàn khuất trong vườn Phủ Chủ Tịch, đường vào nhà trồng hai hàng râm bụt. Sau giờ làm việc, Bác thường tự tay chăm sóc cây, cho cá ăn.-1 HS đọc YC-1-2 HS trả lời- HS thảo luận và trả lời**Đáp án:**a) ***nhút*** nhát cây ***trút***  b) lá ***rụt*** rè ***phúc*** hậuc) chim ***cút*** lũ ***lụt*** d) ***sút*** bóng ***chúc*** mừng-1 HS đọc YC-1-2 HS trả lời-HS làm bài vào vở ô li- HS đọc.- HS trả lời.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm bài.- HS chia sẻ bài. - HS làm bài vào vở,1 HS làm bảng lớp |

**IV. Điều chỉnh sau bài học**:………………………………………………………...

……………………………………………………………………………………….

*Thứ năm, ngày 9/3/2023*

**Tiếng Việt**

**BÀI 14: CỎ NON CƯỜI RỒI( Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****2. Luyện tập thực hành: 25ph****\* Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.- GV hỏi: + Đoạn chính tả những chữ nào viết hoa?+ Đoạn chính tả có chữ nào dễ viết sai?- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con. VD: suốt, giẫm, trên- YC HS ngồi đúng tư thế, cầm bút đúng cách.- GV đọc cho HS nghe viết.- GV đọc lại toàn bài HS soát lỗi- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**\* Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.- HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.31.- GV chữa bài, nhận xét.**\* Củng cố, dặn dò:5ph**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - HS lắng nghe.- 2-3 HS đọc.- 2-3 HS chia sẻ.- HS luyện viết bảng con.- HS thực hiện.- HS nghe viết vào vở ô li.- HS nghe và soát lỗi.- HS đổi chép theo cặp.- 1-2 HS đọc.- HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.- HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 14: CỎ NON CƯỜI RỒI( Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.

- Tìm được từ ngữ thích hợp điền vào chỗ trống, điền đúng dấu phẩy.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ về bảo vệ môi trường.

- Biết sử dụng dấu phẩy trong câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****2. Luyện tập thực hành: 25ph****\* Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.***Bài 1:*- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS quan sát tranh, nêu:+ Tên các từ chỉ hoạt động bảo vệ, chăm sóc cây.- YC HS làm bài vào VBT/ tr.32.- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV chữa bài, nhận xét.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Hoạt động 2: Chọn từ ngữ phù hợp thay cho ô vuông, điền dấu phẩy.***Bài 2:*- Gọi HS đọc YC.- Bài YC làm gì?- GV huớng dẫn HS thảo luận nhóm, chia sẻ.- YC làm vào VBT tr 32.- Nhận xét, khen ngợi HS.*Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài 3.- HDHS điền đúng dấu phẩy trong câu.- Nhận xét, tuyên dương HS.**\* Củng cố, dặn dò: 5ph**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS nêu.+ Tên các hoạt động: Tưới cây, tỉa lá, vun gốc, bắt sâu.- HS thực hiện làm bài cá nhân.- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- 3-4 HS đọc.- HS thảo luận nhóm.- Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp.- HS làm bài.- HS làm việc nhóm đôi, nhóm bốn.-2-3 HS đọc và điền dấu phẩy.- HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Toán**

**TIẾT 124: LUYỆN TẬP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS đọc và viết thành thạo các số có ba chữ số.

- Củng cố về cấu tạo của các số có ba chữ số.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học.

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

- Phát triển năng lực giao tiếp, rèn kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài; mỗi nhóm 1 xúc xắc, 5 quân cờ

- HS: SGK;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****2. Luyện tập thực hành: 25ph***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV HDHS: đọc gợi ý tại mỗi ô và tìm đường đi đúng. - YCHS làm bài. Chữa bài- GV nêu: + Nêu các số tròn trăm?+ Nêu cách tìm số liền sau, liền trước?- Nhận xét, tuyên dương HS.*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YCHS thảo luận hỏi – đáp+ Nêu cấu tạo của số?- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.- YCHS làm bài vào vở.- Nhận xét, tuyên dương.**\* Trò chơi “Bữa tiệc của chim cánh cụt”:**- GV nêu tên trò chơi và phổ biến cách chơi, luật chơi.- GV thao tác mẫu.- GV phát đồ dùng cho các nhóm; YC các nhóm thực hiện.- GV nhận xét, khen ngợi HS.**\* Củng cố, dặn dò: 5ph**- Gọi HS lên bảng viết số có ba chữ số. Đọc số, phân tích cấu tạo số, tìm số liền trước, liền sau của số đó?- Nhận xét giờ học. | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS nghe- HS thực hiện lần lượt các YC.- HS nhận xét.- HS nêu- HS trả lời.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện theo cặp lần lượt các YC hướng dẫn.- HS chia sẻ. Nhận xét.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- HS lắng nghe.- HS quan sát hướng dẫn.- HS thực hiện chơi theo nhóm 4. - HS lên bảng thực hiện- HS nhận xét. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Hoạt động giáo dục theo chủ đề**

**BÀI 25: NHỮNG NGƯỜI BẠN HÀNG XÓM**

 **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

 - HS biết được những người bạn trạc tuổi mình ở nơi mình sinh sống. Đóng góp ý kiến về những việc mà những người bạn hàng xóm có thể làm cùng nhau.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS có khả năng quan sát, lắng nghe về người bạn hàng xóm nhà mình.

- HS biết cách bày tỏ tình cảm quý mến của mình với bạn qua các việc làm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: 4 sợi ruy băng nhiều màu, dài khoảng 1m.

- HS: Sách giáo khoa; thẻ chữ: hàng xóm, thân thiện.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1.Khởi động: 5ph****Trò chơi *Hàng xóm của tôi là …***− GV mời HS nào, HS đó kể tên “hàng xóm” trong chỗ ngồi lớp học của mình: “Hàng xóm ở phía trước, phía sau, bên phải, bên trái … của tôi là …” . -GV phát 4 sợi ruy băng , dài khoảng 1m cho HS được lên bảng- GV nhận xét**2. Khám phá chủ đề: 15ph****Kể về một bạn hàng xóm mà em biết.**-GV yêu cầu HS nhớ lại và kể tên bạn hàng xóm trạc tuổi mình.-GV nhận xét.− GV giới thiệu câu tục ngữ “Bán anh em xa, mua láng giềng gần” − GV kể cho HS nghe về một người bạn hàng xóm mình đã kết bạn khi còn nhỏ và một kỉ niệm đáng nhớ của mình với bạn**3. Mở rộng và tổng kết chủ đề: 10ph****Nêu những việc em có thể làm cùng các bạn hàng xóm.****-** YCHS thảo luậntất cả những việc có thể thực hiện cùng các bạn hàng xóm- GV nhận xét và khen ngợi**4. Cam kết, hành động: 5ph**- Về nhà cùng bố mẹ tìm hiểu thêm về hàng xóm của mìnhVí dụ: Hỏi bác tổ trưởng dân phố; hỏi bác phụ trách chi hội khuyến học để có được thông tin về các bạn hàng xóm cùng học Tiểu học.* Mạnh dạn làm quen với một hoặc nhiều bạn. Lựa chọn một việc làm đã chia sẻ ở mục trên và thực hiện cùng các bạn hàng xóm.
 | - HS lắng nghe, thực hiện theo HD.- HS trên bảng sẽ đưa sợi ruy băng cho hàng xóm của mình để kết nối các hàng xóm trên, dưới, trái, phải của một HS. - HS chia sẻ sau khi tham gia trò chơi-HS tham gia họa động theo hình thức nhóm đôi. - HS nói tên, tưởng tượng ra gương mặt người bạn ấy. Mô tả hình dáng bề ngoài và tính cách, sở thích của bạn- HS chia sẻ trước lớp.* HS lắng nghe.
* HS lắng nghe

-HS thảo luận và viết ra giấy dự định của mình và thời gian làm những việc đó. (cùng chơi bi, chơi đánh cầu lông; tạo một góc riêng để gặp gỡ; cho nhau mượn sách; phát hiện những hiện tượng cần cảnh giác ở khu phố, thôn xóm của mình; giúp đỡ người già, người neo đơn; cùng dọn vệ sinh; cùng chăm cây cối, cùng tổ chức liên hoan, cùng chạy tập thể dục buổi sáng,…). - Chia sẻ trước lớp.- HS lắng nghe |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

*Thứ sáu, ngày 10/3/2023*

**Toán**

**TIẾT 126: VIẾT SỐ THÀNH TỔNG CÁC TRĂM, CHỤC, ĐƠN VỊ**

**(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\* **Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết cách viết một số có ba chữ số thành tổng các trăm, chục, đơn vị (theo cấu tạo thập phân của nó)

**\* Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực mô hình hóa toán học, năng lực gia tiếp toán học

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài, Bộ đồ dùng Toán.

- HS: SGK,Bộ đồ dùng Toán.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****2. Khám phá: 13ph****\* GTB:****3. luyện tập thực hành: 15ph***Bài 1:* - Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC Hs làm việc cá nhân đọc, viết các số có ba chữ số dựa vào cấu tạo thập phân của số đóa. 471: bốn trăm bảy mươi mốtb. 259: hai trăm năm mươi chínc. 505: năm trăm linh nămd. 890: tám trăm chín mươi- GV nêu: + Số gồm 4 trăm, 7 chục và 1 đơn vị là số nào?- Nhận xét, tuyên dương HS.- Thông qua hình ảnh minh họa, GV có thể giới thiệu về một số nghề nghiệp cho HS*Bài 2:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- YC HS làm bài- Tổ chức chữa bài qua trò chơi: Ai nhanh, ai đúng+ GV phổ biến luật chơi, cách chơi: Gv chia lớp thành 2 đội, mỗi đội cử 4 người chơi, xếp thành hàng, khi nghe hiệu lệnh “Bắt đầu”, HS lần lượt cầm những tấm thẻ “thùng hàng” xếp vào các tàu tương ứng. Các đội thi trong 2 phút. Đội nào làm nhanh và chính xác thì đội đó dành chiến thắng+ Tổ chức cho HS chơi+ Nhận xét, tuyên dương đội chơi thắng- GV yêu cầu một vài HS nêu cách nối đúng.- Nhận xét *Bài 3:*- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV cho HS làm bài vào vở ô li.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Nhận xét, đánh giá bài HS.**Bài 4:**- Gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?- GV nêu: số hòm tương ứng với số trăm, số túi tương ứng với số chục và số đồng tiền vàng bên ngoài tương ứng với số đơn vị. Như vậy làm thế nào để tìm được số đồng tiền vàng bên ngoài?- YC HS viết và nêu số đồng tiền vàng bên ngoài của Rô-bốt- GV nhận xét, khen ngợi HS.- GV có thể đặt thêm câu hỏi: Nếu Rô-bốt có 235 đồng tiền vàng thì bạn ấy cần mấy cái hòm, mấy cái túi để đựng số tiền vàng và còn mấy đồng bên ngoài?**\* Củng cố, dặn dò: 3ph**- Nhận xét giờ học.- Dặn HS chuẩn bị bài sau | - 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC.- 1-2 HS trả lời.- 2 -3 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thực hiện lần lượt các YC hướng dẫn.- Đại diện các tổ lên chơi- 1-2 HS trả lời.- 1-2 HS trả lời.- HS làm bài cá nhân.- HS đổi chéo vở kiểm tra.- 1 HS đọc, lớp đọc thầm- Cần viết số 117 thành tổng các trăm, chục, đơn vị- 117 = 100 + 10 + 7. Như vậy sau khi Rô - bốt cất tiền vàng thì còn 7 đồng tiền vàng bên ngoài- HS trả lời |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Tiếng Việt**

**BÀI 14: CỎ NON CƯỜI RỒI( Tiết 5+6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**\*Kiến thức, kĩ năng:**

- Dưa vào kết quả nói lời xin lỗi, HS viết thành đoạn văn vào vở.

- Tự tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi trường xanh, sạch đẹp ở nhà trường.

**\*Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng nói lời xin lỗi.

- Biết viết kết quả nói thành đoạn văn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

- HS: Vở BTTV.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Khởi động: 5ph****2. Luyện tập thực hành:** **\* Hoạt động 1: Luyện tập 30ph*****Bài 1:* *Nói lời xin lỗi.***- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?+ Nếu em là cô bé trong câu chuyện ***Cho hoa khoe sắc,*** em sẽ nói lời xin lỗi bông hoa như thế nào?+ Nếu em là một bạn nhỏ trong câu chuyện ***Cỏ non cười rồi***, khi nghe thấy cỏ non khóc em sẽ nói gì với cỏ non?- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.- GV gọi HS lên thực hiện.- Nhận xét, tuyên dương HS.***Bài 2****:* ***Viết lời xin lỗi trong tình huống sau:***- GV gọi HS đọc YC bài.- Bài yêu cầu làm gì?+ Em làm việc riêng trong giờ học, bị cô giáo nhắc nhở- YC HS thực hành viết vào VBT tr.32.- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.- Gọi HS đọc bài làm của mình.- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.**\* Hoạt động 2: Đọc mở rộng. 30ph**- Gọi HS đọc YC bài 1, 2.- Tổ chức cho HS đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi truờng.- Tổ chức cho HS chia sẻ một số câu chuyện, câu thơ.- Tổ chức thi đọc chuyện, câu thơ hay.- Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.**\* Củng cố, dặn dò: 5ph**- Hôm nay em học bài gì?- GV nhận xét giờ học. | - 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai cô bé xin lỗi bông hoa.(Mình xin lỗi bạn, cũng vì mình thích mùi thơm và màu sắc của bạn.)- HS thảo luận nhóm đôi, đóng vai bạn nhỏ nói lời xin lỗi cỏ non.- HS thực hiện nói theo cặp.- 2-3 cặp thực hiện.- 1-2 HS đọc.- 1-2 HS trả lời.- HS lắng nghe, hình dung cách viết.- HS làm bài.- HS chia sẻ bài.- 1-2 HS đọc.- HS tìm đọc sách, báo viết về các hoạt động giữ gìn môi truờng.- HS chia sẻ theo nhóm 4.- HS thực hiện.- HS chia sẻ. |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Sinh hoạt lớp**

**SƠ KẾT TUẦN**

**THI ĐUA LÀM VIỆC TỐT**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

 **\* Sơ kết tuần:**

- HS nhớ lại những việc mình đã thực hiện được trong tuần. GV hướng dẫn HS những việc cần thực hiện trong tuần tiếp theo.

- Rèn cho HS thói quen thực hiện nền nếp theo quy định.

- Giáo dục HS yêu trường, yêu lớp.

**\* Hoạt động trải nghiệm:**

**-** HS biết sống thân thiện, quan tâm đến hàng xóm, láng giềng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: Cuốn sách “Ti-mua và đồng đội” của nhà văn Arkadi Gaidar

- HS: SGK, tấm bìa

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Hoạt động Tổng kết tuần.** **a. Sơ kết tuần 25:****-** Từng tổ báo cáo.- Lớp trưởng tập hợp ý kiến tình hình hoạt động của tổ, lớp trong tuần 25.- GV nhận xét chung các hoạt động trong tuần.\* Ưu điểm: ………………………………………………………………………………………………………………………………………\* Tồn tại…………………………………………………………………………………………………………………………………………**b. Phương hướng tuần 26:**- Tiếp tục ổn định, duy trì nền nếp quy định.- Tiếp tục thực hiện tốt các nội quy của nhà trường đề ra.- Tích cực học tập để nâng cao chất l­ượng. **-** Tiếp tục duy trì các hoạt động: thể dục, vệ sinh tr­­ường, lớp xanh, sạch, đẹp và cả ý thức nói lời hay, làm việc tốt ....**2. Hoạt động trải nghiệm.***a. Chia sẻ cảm xúc sau trải nghiệm lần trước.*- Mời HS kể về bạn hàng xóm của mình và việc tốt đã làm cùng bạn- GV nhận xét và khen ngợi*b. Hoạt động nhóm:* GV mời HS xem cuốn sách hoặc hình ảnh trong cuốn sách và đọc hoặc kể về cậu bé Ti-mua ở nước Nga.* Mời HS sắm vai các nhân vật trong câu chuyện.

- Sau khi nghe câu chuyện em rút được bài học gì?- GV khen ngợi, đánh giá.- GV kết luận.**3. Cam kết hành động.*** Về nhà em cùng các bạn hàng xóm để ý đến những người già trong xóm để khi gặp thì hỗ trợ các ông, các bà: bê đồ, xách túi, dắt các ông các bà qua đường,…
 | - Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng báo cáo tình hình tổ, lớp.- HS nghe để thực hiện kế hoạch tuần 26. * HS làm việc theo nhóm, lần lượt kể

và HS có thể vẽ vào tấm bìa việc mà em và bạn hàng xóm đã làm. * HS chia sẻ trước lớp
* HS quan sát

HS xung phong sắm vai tham gia vào câu chuyện.* 1 HS vào vai Ti-mua và một vài bạn HS khác vào vai đồng đội Ti-mua để diễn tả một vài cảnh (Ti-mua tập hợp các bạn lại để bàn việc giúp đỡ người già, các cô bác phụ nữ, trẻ em trong làng: đi gánh nước giúp, giúp trông trẻ nhỏ, giúp sửa lại hàng rào gỗ,…). Ti-mua có đồng đội là các bạn hàng xóm. Họ lập một “căn cứ chỉ huy” trong một nhà kho cũ. Các bạn trò chuyện, đi chơi cùng nhau và rủ nhau giúp đỡ mọi người

- 1 số HS chia sẻ cảm xúc về câu chuyện vừa được nghe, mời HS bày tỏ sự quyết tâm học tập cậu bé Ti-mua.* HS lắng nghe để thực hiện.
 |

**IV/ Điều chỉnh sau bài dạy:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………